

Bản án số: 115/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22/11/2021

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **TRẦN VĂN NHU**  
2. Ông **HUỖNH NHƯ THA**
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 198/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Bà **VÕ THỊ M**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp MPA, xã HMP, huyện CB, tỉnh TG.

\* *Bị đơn:* Ông **NGUYỄN NGỌC Đ**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp MPA, xã HMP, huyện CB, tỉnh TG.

(Bà M có mặt, ông Đ vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai tại Toà, nguyên đơn bà Võ Thị M trình bày:

Bà và ông Đ xác lập quan hệ vợ chồng năm 1995, hôn nhân do mai mối có đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau, ông Đ thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu, say sưa về nhà đánh đập bà nhiều lần và đập phá đồ đạc trong nhà, sự việc diễn ra liên tục và thường xuyên, bà nhiều lần khuyên can nhưng ông không sửa đổi nên đã ly thân nhau đầu năm 2021 cho đến nay. Nay bà xin ly hôn ông Đ.

+ Về con chung : Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/01/1996 và Nguyễn Thị Thiên D, sinh ngày 30/12/1997, cả hai đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

\* Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Đ đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.

Tại phiên tòa bà M vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng:** Ông Nguyễn Ngọc Đ đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- **Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân : Bà Võ Thị M và ông Nguyễn Ngọc Đ xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1995, có đăng ký kết hôn. Theo lời bà M trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, thường xuyên cự cãi nhau, ông Đ thường xuyên tụ tập bạn bè, say sưa về nhà đánh đập bà và đập phá đồ đạc, sự việc diễn ra liên tục và thường xuyên, bà báo chính quyền địa phương nhiều lần và bà nhiều lần khuyên can nhưng ông không sửa đổi nên vợ chồng đã ly thân nhau từ đầu năm 2021 cho đến nay, bà xác định không còn tình cảm và không thể hàn gắn đoàn tụ được nên bà cương quyết xin ly hôn ông Đ. Còn ông Đ vắng mặt không lý do, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần thông báo về việc bà M xin ly hôn nhưng ông không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện, chứng tỏ ông không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa ông và bà M, đồng thời xem như ông tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và ích lợi của mình. Nhận thấy tình cảm của ông, bà đã thật sự tan vỡ, hai bên đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài từ năm 2015 cho đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Xét yêu cầu xin ly hôn của bà M là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà, cho bà M được ly hôn ông Đ là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 04/01/1996 và Nguyễn Thị Thiên D, sinh ngày 30/12/1997, cả hai đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Bà M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1/ **Về quan hệ hôn nhân:**

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị M.

Cho bà Võ Thị M được ly hôn ông Nguyễn Ngọc Đ.

2/ **Về án phí:** Bà Võ Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0000515 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CB nên xem như bà đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

**Về quyền kháng cáo:** Bà M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh TG xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN TRUNG TÍNH**